

Hướng dẫn giải bài Luyện tập trang 39 SGK Toán 2

Câu 1. Tính nhẩm:

a) $9 + 6 =$ $7 + 8 =$ $6 + 5 =$ $3 + 9 =$
 $6 + 9 =$ $8 + 7 =$ $5 + 6 =$ $9 + 3 =$

b) $3 + 8 =$ $4 + 8 =$ $2 + 9 =$ $6 + 7 =$
 $5 + 8 =$ $4 + 7 =$ $5 + 9 =$ $7 + 7 =$

Đáp án

a) $9 + 6 = 15$ $7 + 8 = 15$ $6 + 5 = 11$ $3 + 9 = 12$
 $6 + 9 = 15$ $8 + 7 = 15$ $5 + 6 = 11$ $9 + 3 = 12$

b) $3 + 8 = 11$ $4 + 8 = 12$ $2 + 9 = 11$ $6 + 7 = 13$
 $5 + 8 = 13$ $4 + 7 = 11$ $5 + 9 = 14$ $7 + 7 = 14$

Câu 2. Tính:

$8 + 4 + 1 =$ $7 + 4 + 2 =$ $6 + 3 + 5 =$
 $8 + 5 =$ $7 + 6 =$ $6 + 8 =$

Đáp án

$8 + 4 + 1 = 13$ $7 + 4 + 2 = 13$ $6 + 3 + 5 = 14$
 $8 + 5 = 13$ $7 + 6 = 13$ $6 + 8 = 14$

Câu 3.

$$\begin{array}{r} 36 \\ + 36 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 35 \\ + 47 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 69 \\ + 8 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 9 \\ + 57 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 27 \\ + 18 \\ \hline \end{array}$$

Đáp án

$$\begin{array}{r} 36 \\ + 36 \\ \hline 72 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 35 \\ + 47 \\ \hline 82 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 69 \\ + 8 \\ \hline 77 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 9 \\ + 57 \\ \hline 66 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 27 \\ + 18 \\ \hline 45 \end{array}$$

Hướng dẫn giải bài Luyện tập trang 39 SGK Toán 2

Câu 4. Mẹ hái được 38 quả bưởi, chị hái được 16 quả bưởi. Hỏi mẹ và chị hái được tất cả bao nhiêu quả bưởi?

Lời giải

Số quả bưởi mẹ và chị hái được tất cả là:

$$38 + 16 = 54 \text{ (quả bưởi)}$$

Đáp số: 54 quả bưởi.

Câu 5. Điền chữ số thích hợp vào chỗ trống:

a) $5 \dots > 58;$

b) $89 < \dots 8.v$

Đáp án

a) $59 > 58;$

b) $89 < 98.$